

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1981; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T;
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung:* Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh T1, sinh ngày: 25/10/2009 đến đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cháu T1 cho anh Nguyễn Văn T mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai

triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2021 cho đến khi cháu Nguyễn Anh T đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004920, ngày 06 tháng 5 năm 2021. Tiền án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã S (Để xóa đăng ký);
- Lưu hồ sơ, VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung